

Số: 4212 /QĐ-BKHCN

Hà Nội, ngày 23 tháng 10 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của Vụ Kế hoạch - Tài chính**

BỘ TRƯỞNG BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Căn cứ Nghị định số 225/2026/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ và Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng

Vụ Kế hoạch - Tài chính là đơn vị trực thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ, có chức năng tham mưu, tổng hợp, giúp Bộ trưởng thực hiện quản lý nhà nước về công tác kế hoạch, dự toán chi ngân sách nhà nước cho lĩnh vực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; tài chính, tài sản, đầu tư, kế toán, quyết toán của các đơn vị thuộc Bộ; dịch vụ sự nghiệp công, dịch vụ công ích thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ; thực hiện quyền, trách nhiệm của đại diện chủ sở hữu nhà nước đối với phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp thuộc Bộ theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Về công tác xây dựng thể chế

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng, trình Bộ trưởng ban hành hoặc báo cáo Bộ trưởng trình cấp có thẩm quyền ban hành cơ chế, chính sách, văn bản quy phạm pháp luật, chương trình, kế hoạch, đề án về lĩnh vực tham mưu quản lý của Vụ theo quy định của pháp luật; hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện sau khi được phê duyệt theo phân công của Bộ trưởng;

b) Chủ trì, phối hợp tổ chức xây dựng kế hoạch, chương trình hành động của Bộ Khoa học và Công nghệ thực hiện kế hoạch, chương trình hành động của Chính phủ về phát triển kinh tế - xã hội hằng năm và theo từng giai đoạn theo phân công của Bộ trưởng;

c) Hướng dẫn, tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ, cơ quan, tổ chức thuộc ngành khoa học và công nghệ và các cơ

quan, tổ chức có liên quan trong các lĩnh vực thuộc chức năng, phạm vi quản lý của Vụ.

2. Về công tác tham mưu, tổng hợp

2.1. Quản lý kế hoạch và dự toán lĩnh vực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

a) Xây dựng, thực hiện kế hoạch ngành khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số:

- Chủ trì hướng dẫn, tổng hợp và đề xuất dự toán chi ngân sách nhà nước cho lĩnh vực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số (bao gồm chi đầu tư phát triển và chi thường xuyên) của các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan khác ở trung ương và các địa phương theo quy định. Rà soát tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ, tổng hợp và đề xuất dự toán, bảo đảm đúng trình tự, thủ tục theo quy chế phối hợp nội bộ và quy định của pháp luật;

- Tổ chức kiểm tra định kỳ, đột xuất việc quản lý và sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước cho khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của các bộ, cơ quan trung ương, địa phương theo quy định của pháp luật; theo dõi, đôn đốc, tổng hợp, báo cáo việc phân bổ, sử dụng kinh phí khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số theo quy định;

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ trong việc xây dựng, trình cấp có thẩm quyền ban hành chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi ngân sách đối với lĩnh vực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số;

b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ hướng dẫn các bộ, cơ quan trung ương, địa phương và các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan trong việc thực hiện công tác chuyên môn, nghiệp vụ về đầu tư, tài chính trong lĩnh vực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số theo quy định của pháp luật.

2.2. Quản lý kế hoạch, dự toán ngân sách nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ

a) Hướng dẫn các đơn vị thuộc Bộ lập dự toán thu, chi ngân sách; tổng hợp dự toán thu, chi ngân sách hằng năm của Bộ Khoa học và Công nghệ theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước;

b) Tham mưu công tác phân bổ, giao dự toán thu, chi ngân sách của Bộ Khoa học và Công nghệ được giao hằng năm cho các đơn vị thuộc Bộ;

c) Điều hành dự toán chi thường xuyên và xử lý các nghiệp vụ trên Hệ thống thông tin quản lý ngân sách và Kho bạc (Tabmis);

d) Kiểm tra, đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch, dự toán thu, chi ngân sách hằng năm của các đơn vị thuộc Bộ;

đ) Thẩm tra phương án tự chủ tài chính của các đơn vị sự nghiệp công lập (bao gồm tổ chức khoa học và công nghệ công lập) thuộc Bộ gửi Bộ Tài chính thẩm định, cho ý kiến theo quy định; thẩm định kết quả phân loại mức độ tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc đơn vị sự nghiệp công lập cấp trên;

e) Trình Bộ trưởng ban hành quyết định giao quyền tự chủ tài chính cho các đơn vị sự nghiệp công lập (bao gồm tổ chức khoa học và công nghệ công lập) thuộc Bộ theo thẩm quyền trên cơ sở xác định phân loại đơn vị sau khi có ý kiến bằng văn bản của Bộ Tài chính;

g) Đầu mối tổng hợp, tham gia các cơ chế, chính sách liên quan đến phí, lệ phí; tổng hợp, đề xuất sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ các quy định về mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng các khoản phí, lệ phí thuộc ngành, lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ; hướng dẫn các cơ quan, đơn vị thu phí, lệ phí thuộc Bộ thực hiện các quy định của pháp luật về phí và lệ phí thuộc ngành, lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ; tổng hợp, đề xuất của các đơn vị về sửa đổi, bổ sung danh mục phí, lệ phí thuộc ngành, lĩnh vực quản lý của Bộ.

2.3. Quản lý đầu tư công, viện trợ và đấu thầu

2.3.1. Quản lý đầu tư phát triển lĩnh vực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ cho ý kiến đối với nhu cầu, dự kiến, kế hoạch, điều chỉnh giảm kế hoạch đầu tư công trung hạn nguồn ngân sách trung ương cho chương trình, nhiệm vụ, dự án thuộc lĩnh vực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan khác ở trung ương và các địa phương theo quy định;

b) Hướng dẫn, đôn đốc, rà soát việc lập nhu cầu, dự kiến bố trí vốn, giao, điều chỉnh kế hoạch đầu tư công hằng năm của các bộ, cơ quan trung ương và các địa phương cho chương trình, nhiệm vụ, dự án thuộc lĩnh vực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số theo quy định.

2.3.2. Quản lý chi đầu tư phát triển của Bộ Khoa học và Công nghệ và nguồn vốn viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ chính thức

a) Quản lý chi đầu tư phát triển của Bộ Khoa học và Công nghệ:

- Quản lý chi đầu tư phát triển (bao gồm chi đầu tư công và chi đầu tư phát triển khác) của Bộ theo quy định của pháp luật và phân công của Bộ trưởng;

- Hướng dẫn các đơn vị thuộc Bộ lập kế hoạch đầu tư công trung hạn, hằng năm; tổng hợp kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm, trình Bộ trưởng để gửi các cơ quan có thẩm quyền; chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan, trình Bộ trưởng thông báo kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn nguồn ngân sách nhà nước; phân bổ chi tiết kế hoạch đầu tư công hằng năm vốn ngân sách nhà nước; điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm;

- Tổng hợp, thẩm định, trình Bộ trưởng phê duyệt, giao kế hoạch vốn hằng năm; phê duyệt điều chỉnh kế hoạch hằng năm nguồn vốn từ nguồn thu hợp pháp của các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập dành để đầu tư theo quy định của pháp luật;

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thẩm định, trình Bộ trưởng phê duyệt, điều chỉnh, dùng chủ trương đầu tư dự án thuộc thẩm quyền quyết định của Bộ trưởng; chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thẩm định nguồn vốn và khả năng cân đối vốn đối với dự án sử dụng vốn đầu tư công thuộc thẩm quyền quyết định của Bộ trưởng;

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thẩm định, trình Bộ trưởng phê duyệt, điều chỉnh, dùng thực hiện đầu tư dự án thuộc thẩm quyền quyết định của Bộ trưởng; hướng dẫn triển khai thực hiện theo quy định của pháp luật;

- Chủ trì hoặc phối hợp với các cơ quan liên quan triển khai thực hiện các chương trình, dự án đầu tư theo hình thức hợp tác công tư (PPP) theo phân công của Bộ trưởng và hướng dẫn, kiểm tra các đơn vị thực hiện theo quy định của pháp luật;

- Hướng dẫn, thực hiện và theo dõi, kiểm tra, đánh giá, giám sát kế hoạch, chương trình, dự án đầu tư công; tổng hợp báo cáo định kỳ, đột xuất và hằng năm;

- Xét duyệt, tổng hợp và lập báo cáo quyết toán theo niên độ đối với vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước, nguồn vốn viện trợ hằng năm của Bộ; thẩm tra, trình phê duyệt quyết toán vốn đầu tư công dự án hoàn thành thuộc thẩm quyền quyết định đầu tư của Bộ trưởng; tổng hợp, lập Báo cáo tình hình quyết toán vốn đầu tư công dự án hoàn thành hằng năm;

- Tổ chức thực hiện theo dõi, kiểm tra, giám sát, đánh giá tổng thể đầu tư các dự án đầu tư công thuộc Bộ; báo cáo tình hình và kết quả thực hiện kế hoạch, chương trình, dự án;

- Đề xuất Bộ trưởng đình chỉ thi công; yêu cầu các đơn vị có liên quan đình chỉ cấp vốn đầu tư hoặc các hình thức xử lý khác đối với các chương trình, dự án vi phạm các quy định về quản lý đầu tư;

b) Quản lý các nguồn viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức của các cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài dành cho Việt Nam:

- Theo dõi, tổng hợp và lập báo cáo về các chương trình, dự án, phi dự án sử dụng nguồn viện trợ theo quy định của pháp luật;

- Phối hợp với các đơn vị liên quan tham gia ý kiến đối với các chương trình, dự án, phi dự án sử dụng nguồn viện trợ của các Bộ, ngành, địa phương;

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan hướng dẫn kế hoạch, tài chính chương trình, dự án, phi dự án sử dụng nguồn viện trợ theo quy định của pháp luật;

- Xét duyệt, tổng hợp và lập Báo cáo quyết toán theo niên độ gửi Bộ Tài chính để thẩm định; thẩm tra, trình phê duyệt quyết toán hoàn thành các chương trình, dự án sử dụng nguồn viện trợ theo quy định của pháp luật.

c) Quản lý đấu thầu:

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan thẩm định kế hoạch lựa chọn nhà thầu đối với dự án, dự toán mua sắm thuộc phạm vi quản lý của Bộ theo quy định của pháp luật và phân công, phân cấp của Bộ trưởng;

- Hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, giám sát, đánh giá và tổng hợp báo cáo tình hình thực hiện hoạt động đấu thầu thuộc phạm vi quản lý của Bộ theo quy định của pháp luật.

2.4. Quản lý tài chính, kế toán

a) Quản lý tài chính, kế toán đối với các đơn vị kế toán trực thuộc:

- Xét duyệt, tổng hợp và lập báo cáo quyết toán ngân sách hàng năm của các đơn vị dự toán thuộc Bộ; lập báo cáo tài chính hợp nhất và báo cáo quyết toán ngân sách hàng năm của Bộ Khoa học và Công nghệ theo quy định của pháp luật;

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức kiểm tra, giám sát hoạt động thu, chi tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp công lập (bao gồm tổ chức khoa học và công nghệ công lập) thuộc Bộ theo quy định của pháp luật; tham gia ý kiến bằng văn bản đối với dự thảo Quy chế chi tiêu nội bộ của các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ, kiến nghị điều chỉnh, sửa đổi các nội dung chi, mức chi không đúng thẩm quyền, vượt tiêu chuẩn, định mức hoặc chưa phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành;

- Hướng dẫn thực hiện chế độ kế toán; kiểm tra kế toán theo quy định của pháp luật kế toán; giám sát việc tuân thủ chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán;

- Phối hợp với Vụ Tổ chức cán bộ có ý kiến về việc bổ nhiệm chức danh kế toán trưởng theo quy định của pháp luật về kế toán;

b) Hướng dẫn xây dựng, tổ chức thực hiện và kiểm tra thực hiện Chương trình tiết kiệm, chống lãng phí theo quy định; Hướng dẫn và tổng hợp báo cáo kết quả công tác tiết kiệm, chống lãng phí của Bộ theo quy định.

2.5. Quản lý tài sản công, dịch vụ công và kinh tế, tổng hợp

a) Quản lý tài sản công:

- Trình Bộ trưởng ban hành hoặc phân cấp thẩm quyền ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng tài sản chuyên dùng cho các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của Bộ;

- Trình Bộ trưởng phê duyệt theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền phê duyệt phương án sắp xếp lại, xử lý tài sản công là nhà, đất của các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của Bộ;

- Trình Bộ trưởng quyết định xử lý tài sản công thuộc thẩm quyền của Bộ trưởng hoặc trình cấp có thẩm quyền quyết định theo quy định của pháp luật;

- Trình Bộ trưởng ban hành danh mục hàng hóa, dịch vụ áp dụng mua sắm tập trung thuộc phạm vi quản lý của Bộ;

- Kiểm tra, tổng hợp, đánh giá tình hình quản lý, sử dụng tài sản công của các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của Bộ;

b) Quản lý dịch vụ sự nghiệp công:

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng, trình Bộ trưởng để Bộ trưởng trình cấp có thẩm quyền ban hành, sửa đổi, bổ sung danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ;

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước của Bộ về giá dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật về giá;

- Tổ chức triển khai, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện giao nhiệm vụ, đặt hàng, đấu thầu cung ứng dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước tại Bộ Khoa học và Công nghệ theo quy định của pháp luật và phân công của Bộ trưởng;

- Tham gia ý kiến về mặt kinh tế, tài chính đối với các tiêu chí, tiêu chuẩn chất lượng dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước; về cơ chế giám sát, đánh giá, kiểm định chất lượng và quy chế kiểm tra, nghiệm thu dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc Bộ;

- Phối hợp với các đơn vị liên quan kiểm tra hoạt động cung ứng dịch vụ sự nghiệp công đối với dịch vụ sự nghiệp công và đơn vị sự nghiệp công thuộc phạm vi quản lý của Bộ;

c) Quản lý dịch vụ công ích:

- Xây dựng các văn bản hướng dẫn thực hiện chương trình cung cấp dịch vụ viễn thông công ích theo phân công của Bộ trưởng;

- Phối hợp với các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan quản lý chương trình cung cấp dịch vụ viễn thông công ích theo quy định của pháp luật và theo phân công của Bộ trưởng; tổ chức thẩm định kế hoạch thực hiện chương trình cung cấp dịch vụ viễn thông công ích; tổ chức thẩm định dự toán kinh phí thực hiện chương trình cung cấp dịch vụ viễn thông công ích theo phân công của Bộ trưởng;

- Thực hiện các nhiệm vụ về xây dựng danh mục dịch vụ công ích theo phân công của Bộ trưởng;

d) Quản lý doanh nghiệp:

- Tham mưu, trình Bộ trưởng phê duyệt theo thẩm quyền hoặc đề Bộ trưởng trình cấp có thẩm quyền phê duyệt thành lập, tổ chức lại, sắp xếp, đổi mới, chuyển đổi doanh nghiệp, giải thể, phá sản, bổ sung vốn, chuyển giao vốn nhà nước tại doanh nghiệp theo quy định của pháp luật;

- Tham mưu Bộ trưởng cho ý kiến và thông báo để doanh nghiệp chi trả tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với kiểm soát viên tại doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ theo quy định của pháp luật;

- Tham mưu trình Bộ trưởng ban hành quy chế hoạt động của kiểm soát viên tại doanh nghiệp;

- Tham mưu giúp Bộ trưởng thực hiện quyền và trách nhiệm của cơ quan đại diện chủ sở hữu về kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh, tài chính và đầu tư của doanh nghiệp theo quy định của pháp luật;

- Chủ trì thực hiện kế hoạch giám sát, kiểm tra, đánh giá hoạt động, xếp loại doanh nghiệp theo quy định của pháp luật về quản lý và đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp;

- Tham mưu giúp Bộ trưởng thực hiện quyền và trách nhiệm của cơ quan đại diện chủ sở hữu đối với phần vốn nhà nước đầu tư tại công ty cổ phần do nhà nước nắm giữ trên 50% đến dưới 100% vốn điều lệ, công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên theo quy định của pháp luật;

- Phối hợp với Vụ Tổ chức cán bộ tham mưu giúp Bộ trưởng công tác quản lý, sử dụng người giữ chức danh, chức vụ trong doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ, kiểm soát viên, người đại diện phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp; bổ sung ngành, nghề kinh doanh của doanh nghiệp; công tác cơ cấu lại, sắp xếp tổ chức bộ máy của doanh nghiệp theo quy định của pháp luật;

- Thực hiện các nhiệm vụ khác về quản lý doanh nghiệp nhà nước và đại diện chủ sở hữu đối với phần vốn nhà nước đầu tư vào doanh nghiệp khác do Bộ trưởng phân công;

đ) Tham mưu tổng hợp giúp Bộ trưởng quản lý định mức kinh tế - kỹ thuật theo quy định của pháp luật;

e) Thực hiện công tác liên quan đến quản lý quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách thuộc Bộ quản lý theo quy định của pháp luật và theo phân công của Bộ trưởng;

g) Phối hợp tham mưu thực hiện công tác thống kê trong lĩnh vực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia theo quy định.

2.6. Quản lý các Chương trình mục tiêu quốc gia

a) Phối hợp với các cơ quan, đơn vị xây dựng Chương trình; xây dựng các chỉ tiêu thuộc tiêu chí của lĩnh vực do Bộ quản lý trong các chương trình mục tiêu quốc gia; phối hợp với các Bộ quản lý ngành và cơ quan có liên quan xây dựng, triển khai các văn bản hướng dẫn thực hiện;

b) Hướng dẫn, tổng hợp kế hoạch, dự toán kinh phí thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia tại Bộ Khoa học và Công nghệ theo quy định của pháp luật;

c) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức, đơn vị liên quan triển khai dự toán được giao; tổng hợp tình hình thực hiện dự toán kinh phí thực hiện Chương trình theo quy định của pháp luật;

d) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức, đơn vị liên quan thực hiện công tác kiểm tra, giám sát; tổng hợp, đánh giá tình hình và kết quả thực hiện triển khai các Chương trình mục tiêu quốc gia theo quy định.

2.7. Tham mưu thực hiện các trách nhiệm khác của đơn vị dự toán cấp I của Bộ Khoa học và Công nghệ theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

3. Về công tác quản trị nội bộ

a) Thực hiện công tác cải cách hành chính, chuyển đổi số của Vụ Kế hoạch - Tài chính;

b) Thực hiện quản lý công chức, tài sản, tài liệu của Vụ Kế hoạch - Tài chính theo quy định của pháp luật và phân cấp của Bộ trưởng.

4. Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác do Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ giao và theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

1. Vụ Kế hoạch - Tài chính có Vụ trưởng, các Phó Vụ trưởng và công chức chuyên môn trực tiếp giúp việc.

2. Vụ trưởng chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng và trước pháp luật về tổ chức thực hiện chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được giao.

3. Phó Vụ trưởng giúp Vụ trưởng chỉ đạo, điều hành các lĩnh vực công tác của Vụ được phân công, chịu trách nhiệm trước Vụ trưởng và trước pháp luật về nhiệm vụ được giao.

4. Nhiệm vụ cụ thể của công chức Vụ Kế hoạch - Tài chính do Vụ trưởng quy định.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

2. Quyết định này thay thế Quyết định số 166/QĐ-BKHCN ngày 03 tháng 03 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Vụ Kế hoạch - Tài chính.

Điều 5. Trách nhiệm thi hành

Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Bộ trưởng và các Thứ trưởng;
- Các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ;
- Công TTĐT của Bộ KH&CN;
- Lưu: VT, TCCB, TVT.

